

Số: 05/TB-HĐTDVC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

**Triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 1 kỳ thi tuyển viên chức
Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023 TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 367/QĐ-TDTTHCM ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-TDTTHCM ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự tuyển kỳ thi tuyển viên chức năm 2023;

Hội đồng thi tuyển viên chức Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 1 (danh sách tại Phụ lục I kèm theo). Cụ thể như sau:

1. Triệu tập thí sinh, hướng dẫn thao tác làm bài trên máy tính (vòng 1)

- Thời gian: Từ 9h00 ngày 25/12/2023 (thứ Hai).

- Địa điểm: Phòng Bảo vệ luận án, Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian, địa điểm khai mạc kỳ thi:

- Thời gian: Từ 7h30 - 8h30 phút ngày 29/12/2023 (thứ Sáu).



- Địa điểm: Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chương trình buổi lễ khai mạc (tại Phụ lục II kèm theo).

3. Thời gian, địa điểm thi Vòng 1 (Thi trắc nghiệm trên máy tính môn Kiến thức chung và môn tiếng Anh)

a. Thời gian: Ngày 29/12/2023 (thứ Sáu).

- Thi môn Kiến thức chung: Ca 1 từ 9h00 đến 10h00.

- Thi môn Tiếng Anh: Ca 2 từ 10h30 đến 11h00.

(Thí sinh có mặt ở phòng thi trước giờ thi 30 phút).

b. Địa điểm: Phòng máy tính, khu Giảng đường, Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

c. Danh sách thí sinh theo số báo danh, ca thi, phòng thi (tại Phụ lục III và IV kèm theo); Nội quy thi tuyển viên chức (tại Phụ lục V kèm theo) được niêm yết tại Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời được đăng tải trên trang Website Trường từ ngày 25/12/2023.

4. Danh mục Tài liệu ôn thi Vòng 1: (tại Phụ lục VI kèm theo).

5. Đề nghị các thí sinh tham gia lễ khai mạc kỳ thi và dự thi Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng viên chức 2023 đúng thời gian nêu trên, mang theo căn cước công dân hoặc một trong các giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị phòng thi đối chiếu khi gọi vào phòng thi.

Mọi thắc mắc liên quan đến việc tổ chức thi tuyển viên chức, vui lòng liên hệ phòng Hành chính, Tổng hợp qua số điện thoại: 0973 120 140 (đồng chí Ninh Bá Vinh) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Vụ TCCB, Bộ VHTTDL (để b/c);
- ĐU, HĐT, BGH (để b/c);
- Hội đồng TDVC;
- Lưu: VT, HCTH, V(08).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



TS. Nguyễn Thanh Bình

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT TPHCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2023

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 1
KỶ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐTTVC ngày 19 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

Số TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Miễn thi ngoại ngữ	Diện ưu tiên	Ghi chú
01	Vũ Mai Quế Anh	27/8/1996	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Bơi lội, Khoa Huấn luyện thể thao		Không	
02	Lê Việt Anh	08/12/1993	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng ném, Khoa Giáo dục thể chất		Không	
03	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	10/3/1994	Nữ	Kinh	Chuyên viên Quản lý đào tạo, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế		Không	
04	Phan Bảo Châu	06/12/1980	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao		Không	
05	Bùi Quốc Cường	05/12/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao		Không	
06	Phạm Thị Diễm	24/11/1990	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Điền kinh, Khoa Huấn luyện thể thao		Không	



Số TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Miễn thi ngoại ngữ	Diện ưu tiên	Ghi chú
07	Huỳnh Quốc Dũng	01/6/1993	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	
08	Nguyễn Văn Hoài Dương	20/5/1997	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Miễn thi	Không	
09	Phạm Quang Đăng	10/4/1997	Nam	Kinh	Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu khoa học và Công nghệ thể thao		Không	
10	Lê Thị Mộng Hà	05/7/1971	Nữ	Kinh	Văn thư viên, phòng Hành chính, Tổng hợp		Không	
11	Lê Thị Hằng	23/2/1994	Nữ	Kinh	Giảng viên Khoa Y sinh học thể dục thể thao		Không	
12	Lê Thị Hằng	03/11/1993	Nữ	Kinh	Chuyên viên Tổ chức cán bộ, phòng Hành chính, Tổng hợp	Miễn thi	Không	
13	Nguyễn Khắc Hoàng	14/9/1999	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	
14	Thạch Thị Hoanh	07/8/1997	Nữ	Khome r	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Người dân tộc thiểu số (Dân tộc Khome r)	
15	Nguyễn Đình Huy	30/5/1996	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Miễn thi	Không	

Số TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Miễn thi ngoại ngữ	Diện ưu tiên	Ghi chú
16	Nguyễn Thị Thanh Huệ	13/3/1997	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	
17	Lê Tuấn Hùng	02/10/2001	Nam	Kinh	Chuyên viên Hành chính, Tổng hợp, phòng Hành chính, Tổng hợp		Không	
18	Bùi Đăng Khoa	17/01/1995	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	
19	Vũ Hồng Minh Lương	25/6/1995	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	
20	Lê Thị Phương Mỹ	14/7/1991	Nữ	Kinh	Giảng viên Khoa Y sinh học thể dục thể thao	Miễn thi	Không	
21	Nguyễn Phi Phụng	04/8/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Võ cổ truyền, Khoa Huấn luyện thể thao	Miễn thi	Không	
22	Võ Thị Minh Phượng	18/6/1982	Nữ	Kinh	Chuyên viên Công tác khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục	Miễn thi	Không	
23	Chiêm Trước Quang	23/6/1981	Nam	Hoa	Chuyên viên Công tác khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục		Người dân tộc thiểu số (Dân tộc Hoa)	

H
 G
 C
 H
 T
 P
 H
 M
 H

Số TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Miễn thi ngoại ngữ	Diện ưu tiên	Ghi chú
24	Lê Trung Tây	17/7/1990	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý khoa học, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế		Không	
25	Nguyễn Văn Thập	10/6/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Kiến thức cơ bản và Cơ sở ngành	Miễn thi	Không	
26	Huỳnh Anh Thy	23/3/1983	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý đào tạo, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế		Không	
27	Trương Thị Mỹ Trang	15/5/1998	Nữ	Kinh	Văn thư viên, phòng Hành chính, Tổng hợp		Không	
28	Nguyễn Lâm Quốc Trọng	11/4/1993	Nam	Kinh	Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu khoa học và Công nghệ thể thao		Hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	
29	Châu Văn Trọng	25/6/1997	Nam	Kinh	Chuyên viên Công tác Học sinh, Sinh viên, phòng Công tác Học sinh, Sinh viên		Không	
30	Thân Đức Trung	16/4/1982	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao		Không	
31	Đặng Quang Tuấn	28/7/1988	Nam	Kinh	Chuyên viên Công tác Học sinh, Sinh viên, phòng Công tác Học sinh, Sinh viên	Miễn thi	Không	

Số TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Miễn thi ngoại ngữ	Diện ưu tiên	Ghi chú
32	Phạm Thanh Tuấn	30/7/1995	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý khoa học, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế		Không	
33	Nguyễn Thị Tuyết	17/6/1994	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	
34	Phạm Anh Vĩnh	25/02/1994	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Miễn thi	Không	
35	Lê Ngọc Như Ý	01/6/1999	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh		Không	

Tổng số: 35 người./



PHỤ LỤC II
CHƯƠNG TRÌNH LỄ KHAI MẠC KỲ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TP HCM NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐTTVC ngày 19 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

1. Thời gian: Từ 7h30, thứ Sáu, ngày 29 tháng 12 năm 2023

2. Địa điểm: Hội trường Thắng Lợi, Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thành phần:

- Các thành viên Hội đồng thi tuyển viên chức;
- Các thành viên Ban Giám sát;
- Các thành viên Ban Coi thi;
- Khách mời: Đại diện Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ và đại diện lãnh đạo, cá nhân các đơn vị phối hợp tổ chức thi tuyển viên chức;
- Tổ thư ký giúp việc Hội đồng;
- Các thí sinh dự thi.

4. Nội dung, trình tự tổ chức lễ khai mạc như sau:

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h15-7h30	Tiếp đón đại biểu, ổn định tổ chức	Tổ thư ký giúp việc
7h30-7h40	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Thư ký Hội đồng
7h40-7h50	Công bố các quyết định: - Quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2023; - Quyết định thành lập Ban giám sát kỳ thi tuyển viên chức; - Quyết định thành lập Ban coi thi.	Phó Chủ tịch Hội đồng
7h50-8h00	Tuyên bố khai mạc	Chủ tịch Hội đồng
8h00-8h10	Phổ biến kế hoạch tổ chức, nội quy, thông báo địa điểm phòng thi, phổ biến hướng dẫn thi trắc nghiệm trên máy tính	Ủy viên, Thư ký/ Đại diện Phân viện Học viện Hành chính quốc gia tại TP HCM
8h10-8h25	Thí sinh trao đổi, chia sẻ hoặc có các câu hỏi cho Hội đồng, Ban tổ chức	Ủy viên, Thư ký điều phối
8h25-8h30	Bế mạc buổi lễ	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2023

PHỤ LỤC III
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN KIẾN THỨC CHUNG
KỲ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐTTVC ngày 19 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
01	TDS01	Vũ Mai Quế Anh	27/8/1996	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Bơi lội, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
02	TDS02	Lê Việt Anh	08/12/1993	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng ném, Khoa Giáo dục thể chất	Không	
03	TDS03	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	10/3/1994	Nữ	Kinh	Chuyên viên Quản lý đào tạo, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
04	TDS04	Phan Bảo Châu	06/12/1980	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
05	TDS05	Bùi Quốc Cường	05/12/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
06	TDS06	Phạm Thị Diễm	24/11/1990	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Điền kinh, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	



Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
07	TDS07	Huỳnh Quốc Dũng	01/6/1993	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
08	TDS08	Nguyễn Văn Hoài Dương	20/5/1997	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
09	TDS09	Phạm Quang Đăng	10/4/1997	Nam	Kinh	Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu khoa học và Công nghệ thể thao	Không	
10	TDS10	Lê Thị Mộng Hà	05/7/1971	Nữ	Kinh	Văn thư viên, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
11	TDS11	Lê Thị Hằng	23/2/1994	Nữ	Kinh	Giảng viên Khoa Y sinh học thể dục thể thao	Không	
12	TDS12	Lê Thị Hằng	03/11/1993	Nữ	Kinh	Chuyên viên Tổ chức cán bộ, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
13	TDS13	Nguyễn Khắc Hoàng	14/9/1999	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
14	TDS14	Thạch Thị Hoanh	07/8/1997	Nữ	Khomer	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Người dân tộc thiểu số (Dân tộc Khơ mer)	
15	TDS15	Nguyễn Đình Huy	30/5/1996	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	

TH 9
NG
HOC
THET
4 FH
LI SAU

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
16	TDS16	Nguyễn Thị Thanh Huệ	13/3/1997	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
17	TDS17	Lê Tuấn Hùng	02/10/2001	Nam	Kinh	Chuyên viên Hành chính, Tổng hợp, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
18	TDS18	Bùi Đăng Khoa	17/01/1995	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
19	TDS19	Vũ Hồng Minh Lương	25/6/1995	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
20	TDS20	Lê Thị Phương Mỹ	14/7/1991	Nữ	Kinh	Giảng viên Khoa Y sinh học thể dục thể thao	Không	
21	TDS21	Nguyễn Phi Phụng	04/8/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Võ cổ truyền, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
22	TDS22	Võ Thị Minh Phượng	18/6/1982	Nữ	Kinh	Chuyên viên Công tác khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục	Không	
23	TDS23	Chiêm Trước Quang	23/6/1981	Nam	Hoa	Chuyên viên Công tác khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục	Người dân tộc thiểu số (Dân tộc Hoa)	

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
HÀ NỘI

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
24	TDS24	Lê Trung Tây	17/7/1990	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý khoa học, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
25	TDS25	Nguyễn Văn Thật	10/6/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Kiến thức cơ bản và Cơ sở ngành	Không	
26	TDS26	Huỳnh Anh Thy	23/3/1983	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý đào tạo, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
27	TDS27	Trương Thị Mỹ Trang	15/5/1998	Nữ	Kinh	Văn thư viên, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
28	TDS28	Nguyễn Lâm Quốc Trọng	11/4/1993	Nam	Kinh	Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu khoa học và Công nghệ thể thao	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	
29	TDS29	Châu Văn Trọng	25/6/1997	Nam	Kinh	Chuyên viên Công tác Học sinh, Sinh viên, phòng Công tác Học sinh, Sinh viên	Không	
30	TDS30	Thân Đức Trung	16/4/1982	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
31	TDS31	Đặng Quang Tuấn	28/7/1988	Nam	Kinh	Chuyên viên Công tác Học sinh, Sinh viên, phòng Công tác Học sinh, Sinh viên	Không	

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
32	TDS32	Phạm Thanh Tuấn	30/7/1995	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý khoa học, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
33	TDS33	Nguyễn Thị Tuyết	17/6/1994	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
34	TDS34	Phạm Anh Vĩnh	25/02/1994	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
35	TDS35	Lê Ngọc Như Ý	01/6/1999	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	

Tổng số: 35 người.././

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2023

PHỤ LỤC IV
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN TIẾNG ANH
KỲ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐTTVC ngày 19 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
01	TDS01	Vũ Mai Quế Anh	27/8/1996	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Bơi lội, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
02	TDS02	Lê Việt Anh	08/12/1993	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng ném, Khoa Giáo dục thể chất	Không	
03	TDS03	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	10/3/1994	Nữ	Kinh	Chuyên viên Quản lý đào tạo, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
04	TDS04	Phan Bảo Châu	06/12/1980	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
05	TDS05	Bùi Quốc Cường	05/12/1989	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	
06	TDS06	Phạm Thị Diễm	24/11/1990	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Điền kinh, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	



Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
07	TDS07	Huỳnh Quốc Dũng	01/6/1993	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
08	TDS09	Phạm Quang Đăng	10/4/1997	Nam	Kinh	Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu khoa học và Công nghệ thể thao	Không	
09	TDS10	Lê Thị Mộng Hà	05/7/1971	Nữ	Kinh	Văn thư viên, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
10	TDS11	Lê Thị Hằng	23/2/1994	Nữ	Kinh	Giảng viên Khoa Y sinh học thể dục thể thao	Không	
11	TDS13	Nguyễn Khắc Hoàng	14/9/1999	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
12	TDS14	Thạch Thị Hoanh	07/8/1997	Nữ	Khomer	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Người dân tộc thiểu số (Dân tộc Khor mer)	
13	TDS16	Nguyễn Thị Thanh Huệ	13/3/1997	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
14	TDS17	Lê Tuấn Hùng	02/10/2001	Nam	Kinh	Chuyên viên Hành chính, Tổng hợp, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
15	TDS18	Bùi Đăng Khoa	17/01/1995	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	

T
 UỶ
 HỌ
 TÊN
 ANH
 CHỈ

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
16	TDS19	Vũ Hồng Minh Lương	25/6/1995	Nam	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
17	TDS23	Chiêm Trước Quang	23/6/1981	Nam	Hoa	Chuyên viên Công tác khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục	Người dân tộc thiểu số (Dân tộc Hoa)	
18	TDS24	Lê Trung Tây	17/7/1990	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý khoa học, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
19	TDS26	Huỳnh Anh Thy	23/3/1983	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý đào tạo, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
20	TDS27	Trương Thị Mỹ Trang	15/5/1998	Nữ	Kinh	Văn thư viên, phòng Hành chính, Tổng hợp	Không	
21	TDS28	Nguyễn Lâm Quốc Trọng	11/4/1993	Nam	Kinh	Nghiên cứu viên, Viện Nghiên cứu khoa học và Công nghệ thể thao	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	
22	TDS29	Châu Văn Trọng	25/6/1997	Nam	Kinh	Chuyên viên Công tác Học sinh, Sinh viên, phòng Công tác Học sinh, Sinh viên	Không	
23	TDS30	Thân Đức Trung	16/4/1982	Nam	Kinh	Giảng viên môn Bóng đá - Đá cầu - Cầu mây, Khoa Huấn luyện thể thao	Không	

HẠC
 + 0
 NH
 H

Số TT	Số Báo danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
24	TDS32	Phạm Thanh Tuấn	30/7/1995	Nam	Kinh	Chuyên viên Quản lý khoa học, phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế	Không	
25	TDS33	Nguyễn Thị Tuyết	17/6/1994	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	
26	TDS35	Lê Ngọc Như Ý	01/6/1999	Nữ	Kinh	Giảng viên môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh	Không	

Tổng số: 26 người././

PHỤ LỤC V
NỘI QUY THI TUYỂN VIÊN CHỨC

*(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐTTVC ngày 19 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)*

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.

2. Xuất trình Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.

3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để các giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.

4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài thi.

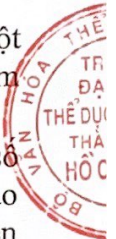
6. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.

7. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

8. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.

9. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

10. Không được ra ngoài phòng thi đối với môn thi hoặc phần thi có thời gian thi từ dưới 60 phút, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 13 Điều này. Đối với môn thi viết, chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban coi thi giải quyết.



11. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi theo quy định tại khoản 10 Điều này, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trường ban coi thi xem xét, giải quyết.

12. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

13. Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính:

a) Nghiêm cấm các hành vi làm hỏng hệ thống máy vi tính phục vụ thi; khi phát hiện máy vi tính không sử dụng được phải kịp thời báo cho giám thị để xem xét, giải quyết;

b) Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào bảng kết quả thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào bảng kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi thì phải nhận điểm không (0).

Trường hợp giám thị phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì các thí sinh này đều phải nhận điểm không (0).

Việc quyết định điểm không (0) đối với các trường hợp này do Chủ tịch Hội đồng quyết định căn cứ báo cáo của Trường ban coi thi.

14. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trường ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

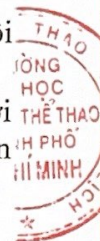
- Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
- Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:



Trường ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm lỗi sau: thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.

c) Khi ghép phách và lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

6. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trường ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trường ban coi thi xem xét, quyết định.

7. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

8. Thí sinh dự thi là cán bộ, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, viên chức.

Điều 3. Quyền của người dự thi khi thi trắc nghiệm trên máy vi tính

1. Trường hợp người dự thi gặp sự cố về trạm trong quá trình thi thì báo ngay cho giám thị coi thi biết để lập biên bản xác nhận sự cố và được làm lại bài thi ngay trong buổi thi đó.

2. Có quyền tố giác những người vi phạm nội quy, quy chế thi cho giám thị phòng thi, Trường ban coi thi hoặc thành viên Hội đồng.

Điều 4. Giải quyết kiến nghị về bài thi

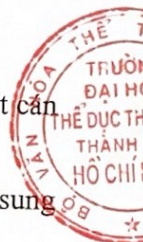
1. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

2. Trường hợp người dự thi phát hiện câu hỏi thi có sai sót, phải viết đơn kiến nghị ngay sau khi kết thúc ca thi gửi Ban coi thi. Trường ban coi thi có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng để xem xét, giải quyết ngay trong buổi thi đó. Không giải quyết các đơn kiến nghị về bài thi trên máy vi tính của người dự thi nhận được sau thời gian nêu trên. /*nc*

PHỤ LỤC VI
DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI VÒNG 1
(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐTTVC ngày 19 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

D) Môn Kiến thức chung

- 1) Hiến pháp
- 2) Nghị quyết đại hội đảng lần thứ XIII
- 3) Luật Viên chức
- 4) Luật sửa đổi một số điều của Luật Cán bộ Công chức và Luật Viên chức
- 5) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
- 6) Luật Phòng chống tham nhũng
- 7) Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức hành Trung ương khóa XII
- 8) Nghị định 71/2023/NĐ-CP, ngày 20/9/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP
- 9) Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức
- 10) Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức
- 11) Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030
- 12) Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (Khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
- 13) Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 27/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.



II) Môn Tiếng Anh

1. Nội dung ôn tập:

Kiểm tra kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

1.1. Tenses:

- Future Time (will and going to) - Thì tương lai đơn
- Present simple - Thì hiện tại đơn
- Present continuous - Thì hiện tại tiếp diễn.
- Present perfect - Hiện tại hoàn thành
- Present perfect continuous – Hiện tại hoàn thành tiếp diễn
- Past simple - Thì quá khứ đơn
- Past continuous - Thì quá khứ tiếp diễn
- Past perfect - Quá khứ hoàn thành

1.2. Modals - Động từ khiếm khuyết

1.3. Adjectives and adverbs - Tính từ và trạng từ

1.4. Articles - Mạo từ

1.5. Nouns - Danh từ

1.6. Pronouns - Đại từ

1.7. Possessives - Tính từ sở hữu

1.8. Prepositions – Giới từ

1.9. Conditions - Câu điều kiện

1.10. Passive voice - Câu bị động

1.11. Reported speech – Câu tường thuật

1.12. Phrasal verbs – Cụm động từ

1.13. Prepositional phrases - Cụm giới từ

1.14. Gerunds and infinitives - Danh động từ và động từ nguyên mẫu

1.15. Clauses – Mệnh đề quan hệ

1.16. Question tags – Câu hỏi đuôi

1.17. Các lĩnh vực liên quan

- a. Sức khỏe
- b. Giáo dục
- c. Giao thông
- d. Thời tiết, khí hậu
- e. Ngôn ngữ
- f. Dân số

H
T
C
T
H
H
H

- g. Danh nhân
- h. Môi trường
- i. Đông vật
- j. Địa danh
- k. Văn hóa, xã hội
- l. Cuộc sống thường ngày
- m. Ngày nghỉ
- n. Du lịch
- o. Y tế
- p. Âm nhạc
- q. Nghề nghiệp
- r. Các hoạt động giải trí

2. Mẫu bài thi

Câu 1. Tìm từ mà phần gạch chân có cách phát âm khác với những từ còn lại.

- A. some B. not C. pot D. forgot

Câu 2. Chọn từ/cụm từ thích hợp nhất để hoàn thành câu.

They were the first people to fly non-stop round.....world in a balloon.

- A. a B. an C. the D. X

Câu 3. Chọn từ/cụm từ thích hợp nhất để hoàn thành câu.

If you can't find my dictionary, you can borrow.....

- A. yours B. mine C. my D. him

Câu 4. Chọn từ/cụm từ thích hợp nhất để hoàn thành câu.

Everybody in the company usually.....late at night for their work.

- A. wakes up B. stays up C. staying up D. woke up

Câu 5. Chọn từ/cụm từ thích hợp nhất để hoàn thành câu.

Do you think Vietnamse isFrench? - Yes, I think so.

- A. difficulter B. difficult than C. more difficult D. more difficult than